

Số: /BC-UBND

Đại Lãnh, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Tháng 3 về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06

Kính gửi:

- UBND huyện Vạn Ninh;
- Công an huyện Vạn Ninh.

Thực hiện Công văn số 2073/UBND-VP ngày 14/6/2023 của UBND huyện Vạn Ninh về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 23/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Triển khai Thông báo số 168-TB/BCĐ ngày 09/6/2023 của Ban Chỉ đạo 1363; đẩy nhanh tiến độ cấp căn cước công dân và kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 02; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ Đề án 06;

UBND xã Đại Lãnh báo cáo tiến độ hàng tuần như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC

1. Công tác chỉ đạo, triển khai

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương, UBND tỉnh, UBND xã đã tổ chức các hội nghị triển khai, hướng dẫn thực hiện Đề án 06, các cuộc họp định kỳ Tổ công tác cấp xã, ban hành văn bản để triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo từng giai đoạn.

- UBND xã tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 30-NQ/TU ngày 23/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tập trung làm rõ những tồn tại, hạn chế; khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp hoàn thành chỉ tiêu thu nhận hồ sơ cấp CCCD và kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn xã Đại Lãnh.

- Đến nay, UBND xã đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết và thành lập 06/06 Tổ tuyên truyền, hướng dẫn cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử trên địa bàn.

- Chủ tịch UBND xã đã ban hành Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 về kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ công tác Đề án 06.

- Xác định công tác triển khai Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các ngành trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân và doanh nghiệp. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

- Chủ động phối hợp chặt chẽ với Công an huyện - Cơ quan Thường trực Tổ Công tác Đề án 06 huyện đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình cụ thể triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án 06 để đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Trên cơ sở hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan Trung ương, các cơ quan chuyên môn tỉnh theo ngành, UBND xã tổ chức triển khai thực hiện tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các dịch vụ công trực tuyến đã cung cấp trên Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm; triển khai thực hiện sử dụng thông tin trên thẻ Căn cước công dân (CCCD), khai thác từ Cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về dân cư hoặc đã tích hợp trên tài khoản định danh điện tử (ứng dụng VNelD) để dần thay thế các loại giấy tờ công dân. Thực hiện theo lộ trình, hướng dẫn của cơ quan Trung ương.

- Tiếp tục đổi mới việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa trở thành trung tâm phục vụ người dân, doanh nghiệp, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến nhằm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy, hình thành công dân số, xã hội số, nhất là các đối tượng yếu thế, người già, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin hạn chế. Chuyển từ số lượng sang chất lượng và dần thay đổi tư duy từ "làm thay, làm hộ" người dân, doanh nghiệp, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp để người dân, doanh nghiệp chủ động thực hiện dịch vụ trực tuyến, mới bảo đảm tính bền vững, hiệu quả.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định.

- Quán triệt, chỉ đạo cụ thể các cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú. Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động; nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính; đẩy mạnh việc nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, đặc biệt đối với 25 dịch vụ công thiết yếu.

- Tiếp tục rà soát, trang bị đầy đủ thiết bị phục vụ hoạt động của Bộ phận một cửa xã: Máy quét ảnh (scanner), máy tính, máy in, màn hình tra cứu, hướng dẫn thông tin, thiết bị chứng thư số, ... theo quy định tại Điều 13 của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, công chức có hành vi những

nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc trễ chậm, muộn hồ sơ giải quyết TTHC.

- Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của các Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ công tác Đề án 06 và Bộ phận một cửa xã, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số, thực hiện các dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến có hiệu quả. Tích cực tuyên truyền, phổ biến về Đề án 06 nhằm nâng cao nhận thức chung và sự hưởng ứng của người dân, doanh nghiệp thấy được lợi ích để thay đổi hành vi, ý thức.

2. Về công tác tuyên truyền thực hiện Đề án

- Kết quả thực hiện truyền thông, đưa tin tuyên truyền về Đề án 06 qua các trang WEB chính thống, các màn hình LED, Pano, bảng điện tử cỡ lớn:

UBND xã thường xuyên chỉ đạo người làm công tác đài truyền thanh tuyên truyền trên đài truyền thanh, đối với tuyên truyền màn hình LED chỉ đạo Cán bộ Văn hoá – Thông tin cập nhật thông tin tuyên truyền thường xuyên, đối với Trang thông tin điện tử xã giao Công chức Văn phòng – Thống kê xã thực hiện đăng tin bài thường xuyên.

- Kết quả xây dựng đưa tin các tin bài, phóng sự tuyên truyền về Đề án 06: 03 tin bài.

- Dự luận, phản ứng của người dân; doanh nghiệp về Đề án 06: bỏ hộ khẩu giấy, người dân lại cảm thấy khó khăn hơn khi các cơ quan hành chính khác yêu cầu phải có giấy xác nhận tạm trú. Như vậy, rõ ràng là chuyển đổi số nhưng người dân vẫn bị phiền toái bởi sự vào cuộc chưa đồng bộ của nhiều bộ, ngành, địa phương.

- Tồn tại, vướng mắc

3. Dịch vụ công

a. Trên Cổng dịch vụ công của tỉnh:

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: 159 hồ sơ; Số lượng hồ sơ thực hiện trực tuyến: 68 hồ sơ, cụ thể:

STT	Lĩnh vực	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến
1	Bảo trợ	06/09, 66,67%
2	Hộ tịch	61/61, 100%
3	Thi đua khen thưởng	01/01, 100%

- Kết quả triển khai thực hiện số hoá hồ sơ: Số hồ sơ đã giao trả: 156 hồ sơ đã gắn file, 154 hồ sơ file ký số và 142 hồ sơ ký số lưu trữ; kết quả giải quyết TTHC: 156/159 hồ sơ, đạt 98,11%.

b. Đối với 25 TTHC thiết yếu Đề án 06:

Stt	Dịch vụ công trực tuyến	Kết nối với Cổng DVC quốc gia (đã kết nối, chưa kết nối)	Tổng số hồ sơ (bao gồm cả trực tuyến và trực tiếp)			Tình hình xử lý hồ sơ trực tuyến		Khó khăn
			Tổng số hồ sơ	Trực tuyến	Tỷ lệ	Đúng hạn	Quá hạn	
1	Đăng ký thường trú	x	09	09	100	09		
2	Điều chỉnh thông tin về cư trú	x	02	02	100	02		
3	Xác nhận thông tin về cư trú	x	22	22	100	22		
4	Xóa đăng ký thường trú	x	03	03	100	03		
5	Đăng ký, cấp biển số mô tô, xe gắn máy	x	27	27	100	27		
Tổng cộng			63	63	100	63		

5. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế, xã hội

- Kết quả thực hiện các giải pháp của Y tế về khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip tích hợp BHYT

- Triển khai an sinh xã hội: kết quả xác minh, cập nhật thông tin, chi trả nợ cấp qua CSDLQG về DC đối với người thuộc diện hỗ trợ theo Nghị quyết 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ

- Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

6. Nhóm phục vụ phát triển công dân số

- Kết quả cấp thẻ CCCD: hiện nay trên địa bàn xã hoàn thành cấp thẻ CCCD

- Kích hoạt định danh điện tử: đến nay được 6313/9631, đạt 65.55%.

- Tồn tại, vướng mắc: nhiều người già không có số điện thoại và không

7. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư

- Tình hình cập nhật CSDL chuyên ngành:

+ CSDL Hộ tịch tư pháp: 12.724 hồ sơ/ 12.530 hồ sơ, đạt 101,55%.

+ CSDL Lao động – Thương binh và xã hội: Hoàn thành rà soát thông tin trẻ em, chỉnh sửa bổ sung và tiến hành cập nhật mã định danh (2.198 trẻ, đạt trên 100%); hoàn thành rà soát, cập nhật đối tượng bảo trợ xã hội và mã định danh vào phần mềm quản lý đối tượng bảo trợ xã hội (443 người).

+ CSDL cán bộ, công chức: 17/ 17 người, đạt 100%.

+ CSDL tiêm chủng Covid: 1.458 người/1.514 người (tỷ lệ 96,3%).

- Công tác thu thập, cập nhật thông tin của các hội, đoàn thể trên hệ thống CSDLQG về dân cư:

STT	Hội/ Đoàn thể	Tổng số hội viên	Số lượng hội viên đã cung cấp hồ sơ cho công an xã	Số lượng đã cập nhật lên hệ thống CSDLQG về dân cư	Tỉ lệ %
1	Hội Người Cao tuổi	236	236	236	100
2	Hội Cựu chiến binh	77	77	77	100
3	Hội Nông dân	904	904	904	100

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ, GIẢI PHÁP

1. Ưu điểm; tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Một số ban, ngành, các thôn chưa nhận thức đầy đủ, vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Đề án 06 nên quyết tâm chính trị chưa cao; việc chỉ đạo tổ chức triển khai còn lúng túng, chưa mang lại hiệu quả; nhận thức, hiểu biết của người dân về định danh điện tử, về dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích của công nghệ thông tin ứng dụng vào cuộc sống còn hạn chế.

- Chưa bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao đề ra các phương án, giải pháp tối ưu nhất trong việc vận động, mời, gọi và đưa công dân đến các điểm cấp CCCD/ĐDDT.

- Có thôn chưa chủ động trong phối hợp với Cán bộ làm công tác CSKV tại thôn trong công tác rà soát, xác minh và phân loại cụ thể các trường hợp công dân để cấp định danh điện tử... để giải quyết dứt điểm khó khăn trong việc cấp Căn cước công dân đối với những trường hợp này.

- Số lượng công dân đi làm ăn xa ở các thành phố lớn không liên lạc được, số vắng mặt địa phương không rõ nơi đến, số đi đánh bắt xa bờ, đi làm nương rẫy, số đi nước ngoài, số chết và số công dân già, yếu ốm đau, bệnh tật trên địa bàn ... dẫn đến vẫn chưa thể hoàn thành chỉ tiêu giao (trong đó số công dân già yếu, bệnh tâm thần không thể cấp căn cước công dân).

- Trình độ nhận thức của một số người dân còn hạn chế, thiếu hợp tác nên việc mời và đưa số công dân lên làm CCCD tại các điểm cố định gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

- Nhiều trường hợp gia đình có người chết nhưng không lên làm giấy chứng

tử, đã mời nhưng gia đình không phối hợp.

- Nhiều trường hợp công dân không thể kích hoạt định danh do sử dụng nhiều số điện thoại, có trường hợp không chịu tải app VNEID vì sợ tốn dung lượng, một gia đình sử dụng một số điện thoại, số điện thoại không chính chủ, một số trường hợp thu nhận định danh điện tử hồ sơ gửi lên cấp trên không được duyệt lý do chụp ảnh mờ, nhiều thiết bị điện thoại chưa tương thích khi quét mã để đăng ký và kích hoạt; bước chụp ảnh trên màn hình ứng dụng tốn nhiều thời gian khi đăng ký tài khoản mức 1...

- Đối với công dân vắng mặt không rõ nơi đến để tạo biến động giảm trừ chỉ tiêu cần thực hiện quy trình rà 03 cấp (xã, huyện, tỉnh) tốn nhiều thời gian nên chỉ tiêu vẫn còn trên hệ thống.

2. Giải pháp:

- Cần tăng cường hơn nữa công tác lãnh đạo, chỉ đạo, bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, nhất là đề ra phương án, giải pháp cụ thể; việc triển khai thực hiện phải chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tùy vào tình hình thực tế tại từng địa bàn, từng thời gian trong ngày để bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu đã đề ra. Xác định rõ nhiệm vụ của từng lực lượng trong các Tổ công tác để phân công chỉ tiêu thực hiện phù hợp, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong triển khai thực hiện với quyết tâm cao nhất vì mục tiêu, nhiệm vụ chung.

- Tập trung lực lượng khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thu nhận căn cước công dân và kích hoạt tài khoản định danh điện tử cho công dân trên địa bàn xã, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao; Chi ủy, Bí thư các chi bộ tập trung huy động lực lượng đưa công dân lên làm căn cước công dân, hỗ trợ lực lượng công an trong công tác phối hợp xác minh làm sạch dữ liệu dân cư đảm bảo “đúng, đủ, sạch, sống”. Phát động các phong trào thi đua gắn với việc đăng ký và kích hoạt tài khoản Định danh điện tử (VNEID); trong đó, đảng viên, cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải tiên phong, gương mẫu thực hiện; đưa nội dung này vào tiêu chí để xem xét, đánh giá, xếp loại thi đua trong năm. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những điển hình tiên tiến; chấn chỉnh, xử lý trách nhiệm đối với những tổ chức, cá nhân chậm trễ, không hoàn thành chỉ tiêu giao.

- Căn cứ danh sách công dân chưa thu nhận CCCD và kích hoạt định danh điện tử do Công an xã cung cấp, Chi ủy, Bí thư các chi bộ phân công thành viên Tổ đề án 06 kết hợp Tổ công nghệ số cộng đồng, phân chỉ tiêu cụ thể đến từng thành viên để phối hợp tuyên truyền, vận động và đưa công dân lên các điểm thu nhận CCCD; hướng dẫn công dân kích hoạt theo hai hình thức tập trung hoặc đến tận nhà.

Lực lượng Công an, trong đó Công an xã cần phát huy hơn nữa vai trò nòng cốt trong tham mưu các nội dung, giải pháp thực hiện; phối hợp hiệu quả với các ban ngành, đoàn thể để tạo khí thế, quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN THỜI GIAN TỚI

1. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền với các hình thức tuyên truyền phong phú, đa dạng, vận dụng sáng tạo, linh hoạt, chú trọng những tiện ích khi sử

dụng các dịch vụ công trực tuyến, cách thức tạo lập tài khoản sử dụng dịch vụ công; hướng dẫn, hỗ trợ để người dân, doanh nghiệp lựa chọn tối đa việc nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng dịch vụ công, qua đó giúp doanh nghiệp, người dân dễ nắm bắt, tiếp cận, tích cực tham gia tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động, cụ thể như:

- Về đối tượng: tập trung vào đối tượng dễ tiếp cận với công nghệ số như: học sinh, giáo viên, cán bộ, công dân làm việc trong lĩnh vực công nghệ, viễn thông, ngân hàng...;

- Về nội dung: tập trung vào những tiện ích của các dịch vụ công trực tuyến mang lại, ứng dụng VNelD...; tuyên truyền trên các trang mạng, ứng dụng mạng xã hội như Zalo, facebook; thành lập các group trên Zalo, facebook để chia sẻ kinh nghiệm, loan tởa nhanh các nội dung, định hướng đối tượng tuyên truyền...

2. Vận động có hiệu quả sự chung tay, góp sức của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn để bố trí các điểm truy cập Internet miễn phí đặt tại các khu vực phù hợp như: Bộ phận một cửa cấp xã; nhà văn hóa các thôn, bưu điện để phục vụ người dân tiếp cận, truy cập, đăng ký, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến. Bên cạnh đó, cần bố trí lực lượng đoàn viên, hội viên tại các điểm truy cập Internet miễn phí để tuyên truyền, hướng dẫn công dân đăng ký tài khoản, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến và yêu cầu các nhà mạng, doanh nghiệp viễn thông (Viettel, Mobifone, Vinafone...) bố trí nhân lực hỗ trợ công dân đăng ký thuê bao đi động chính chủ và đăng ký tài khoản dịch vụ công.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trực tiếp tham mưu, triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP, đào tạo kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành, trình độ, khả năng am hiểu về công nghệ thông tin và thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu đáp ứng yêu cầu công tác.

4. Tập trung số hóa hồ sơ, làm sạch dữ liệu các ngành đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống phục vụ giải quyết các thủ tục hành chính qua cổng dịch vụ công cũng như các tiện ích khác.

5. Tiếp tục phân công, trách nhiệm cụ thể, rõ ràng của từng ban, ngành trong công tác tham mưu, triển khai thực hiện Đề án 06/CP.

6. Người đứng đầu địa phương, các ban ngành, Mặt trận, các đoàn thể cần phải quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, đồng bộ từ xã xuống thôn, sự huy động vào cuộc các hệ thống chính trị cùng chuyển động, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong chỉ đạo, cụ thể hóa các nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương; vai trò tham mưu của các ngành trọng yếu, then chốt như: Văn phòng UBND và HĐND xã, Công an xã, Cán bộ Văn hóa - Thông tin trong theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các ban ngành triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số; thường xuyên quán triệt, thống nhất về nhận thức và hành động đối với đảng viên, cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang... trong toàn xã luôn gương mẫu tiên phong đi đầu, tích cực tham gia vào các nhiệm vụ và tuyên truyền vận động, hướng dẫn người thân, gia đình và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia sử dụng các dịch vụ công trực tuyến.

7. Quan tâm công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân trong thực hiện dịch vụ

công trực tuyến, trong đó chỉ đạo phát huy vai trò của các Tổ chuyên đổi số cộng đồng, Đoàn Thanh niên, mô hình “Điểm dịch vụ công trực tuyến”... trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nâng cao kỹ năng số và chủ động thực hiện có hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến.

8. Tiếp tục đổi mới việc thực hiện thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa trở thành trung tâm phục vụ người dân, doanh nghiệp, tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến nhằm thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy, hình thành công dân số, xã hội số, nhất là các đối tượng yếu thế, người già, các nhóm đối tượng có trình độ công nghệ thông tin hạn chế. Chuyển từ số lượng sang chất lượng và dần thay đổi tư duy từ "làm thay, làm hộ" người dân, doanh nghiệp, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp để người dân, doanh nghiệp chủ động thực hiện dịch vụ trực tuyến, mới bảo đảm tính bền vững, hiệu quả.

9. Khắc phục mọi khó khăn, hạn chế của địa phương đẩy nhanh tiến độ thu nhận Căn cước công dân gắn chip, cấp tài khoản định danh điện tử mức 2 cho công dân trên địa bàn. Chỉ đạo các ban, ngành đoàn thể vào cuộc, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền vận động và đưa được công dân lên làm CCCD đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (NẾU CÓ)

Trên đây là báo cáo tuần về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Đề án 06 tháng 3/2024 của UBND xã Đại Lãnh./.

Nơi nhận:

- Như trên; (VBĐT)
- Lưu: VT, VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Lê Ngọc Toàn